TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHÚC YÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 23/ 2024/HS-ST Ngày 15 -3 -2024	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đường Ngọc Đại và bà Nguyễn Thị Kim Luyến

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Nhật Mai- Thư ký Toà án nhân dân Thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Phúc Yên tham gia phiên toà: Bà Hà Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 03 năm 2024, tại Tòa án nhân dân Thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2024/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Diệp Văn T; sinh năm 1980; Giới tính: Nam; địa chỉ: Thôn S, xã N, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; Đảng, chính quyền, đoàn thể: không; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Diệp Văn V và con bà Dương Thị T; có vợ (đã ly hôn) và 02 con; lớn sinh năm 2002 và nhỏ sinh năm 2009. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ 25/8/2023 đến ngày 22/11/2023 thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn tạm giam, hiện đang bị tạm giam, có mặt.

* Bị hại:

Chị Đường Kiều Tr, sinh năm 1991; có đơn xin xét xử vắng mặt;

Địa chỉ: Tổ 5, phường T, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc;

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Diệp Văn N, sinh năm 1993; có mặt;

Địa chỉ: Thôn S, xã N, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc

*Người làm chứng:

- Anh Phạm Danh D, sinh năm 1979; vắng mặt
- Anh Phạm Văn H, sinh năm 1975; vắng mặt

- Anh Phạm Quốc V, sinh năm 1996; vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cuối năm 2021, bị hại chị Đường Kiều Tr có mua của bà Trương Thị S; địa chỉ: Xã T, huyện T, thành phố Hà Nội diện tích đất 344,2m^2 tại thôn Sơn Đồng, xã Ngọc Thanh, Phúc Yên, Vĩnh Phúc. Sau khi làm xong thủ tục chuyển nhượng quyền sử dụng đất, ngày 22/02/2022 chị Tr được Sở tài nguyên môi trường tỉnh Vĩnh Phúc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DE 786916, thửa đất số 520, tờ bản đồ số 87, diện tích 344,2m^2 (Trong đó: đất ở là 250m^2, đất vườn là 94,2m^2), tại thôn Sơn Đồng, xã Ngọc Thanh, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Sau khi được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chị Tr có thuê Diệp Văn T xây tường bao làm ranh giới đất; (trước đó T là người giới thiệu, chỉ vị trí, ranh giới đất thửa đất nêu trên để chị Tr giao dịch mua bán đất với bà S). Do không có nhu cầu sử dụng đất, nên chị Tr có đo đạc lại đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã được cấp để chuyển nhượng cho người khác. Khi đo đạc phát hiện vị trí trước đó Diệp Văn T xây tường bao với vị trí tọa độ, mốc giới trên giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất cấp cho chị bị sai lệch. Nên chị Tr đã có đơn đề nghị UBND xã Ngọc Thanh xác định lại ranh giới, mốc giới đối với các hộ liền kề. Ngày 10/01/2023, UBND xã Ngọc Thanh và hộ liền kề là ông Nguyễn Văn T, chị Đường Kiều Tr cùng công ty đo đạc đã xác định lại mốc giới của đất của chị Tr và hộ liền kề theo đúng giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã được cấp cho chị T ngày 22/02/2022.

Ngày 19/02/2023 chị Tr thuê anh Phạm Danh D, sinh năm 1979, trú tại tổ 1, phường T, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc xây tường bao quanh lô đất theo đúng vị trí, diện tích đã được cơ quan chức năng xác định. Đến khoảng 15 giờ 30 phút ngày 21/2/2023, anh D xây xong bức tường gạch đất nung, vữa xi măng cát có chiều dài: 22,9m, cao 50cm, chiều rộng tường xây 10cm, có bổ trụ 20cm x 20cm, mỗi trụ cách nhau 3m.

Đến khoảng 17 giờ 10 phút ngày 21/02/2023, Diệp Văn T điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning BKS: 29A – 753.57 đến vị trí đất của chị Tr; T đỗ xe ở ven đường. Diệp Văn T xuống xe đi bộ đến vị trí đất của chị Tr, thấy chị Tr vừa xây xong tường bao quanh bằng gạch chỉ, xi măng cát. Diệp Văn T cho rằng chị Tr xây chưa đúng ranh giới, nên T dùng chân đá vào tường gạch, sau đó T quay ra xe oto lấy búa dài 30cm đến 40cm, đầu búa bằng kim loại đem theo từ trước; đến đập vào bức tường của chị Trvừa xây 2 - 3 cái, sau đó T tiếp tục dùng chân, tay đạp đổ phần tường gạch nhô lên khỏi mặt đất (vẫn còn lại phần móng). Sau khi đập hết phần tường gạch nhô lên khỏi mặt đất, T cầm búa lên xe ô tô rồi

bỏ đi. Hành vi T đập phá bức tường gạch của chị Tr có sự chứng kiến của ông Phạm Văn H, sinh năm 1975, trú tại thôn S, xã N, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc (nhà ông H đối diện với thửa đất của chị Tr). Sau đó ông H đã gọi điện cho anh Phạm Danh D (là người xây tường cho chị Tr). Ngày 22/02/2023 anh Dũng và chị Tr cùng đến Công an xã Ngọc Thanh trình báo sự việc trên.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:

- Ông Phạm Văn H giao nộp 01 USB chứa 01 đoạn video được trích từ Camera an ninh của gia đình, ghi lại hành vi phạm tội của bị cáo T. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc USB này cho ông Hưng.

Thu giữ của Diệp Văn T: 01 điện thoại di động màu đỏ đen, mặt sau của điện thoại ghi chữ Iphone, đã qua sử dụng và 01 ô tô nhãn hiệu Kia Morning BKS: 29A – 753.57 màu xanh đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định điện thoại di động và chiếc xe oto là tài sản hợp pháp của bị cáo T, không liên quan đến hành vi phạm tội; được chuyển sang Chi cục thi hành án chờ xử lý.

Thu giữ tại hiện trường 04 viên gạch chỉ đặc màu đỏ, chị Tr giao nộp 01 USB ghi lại hình ảnh những người ngày 21/2/2023 xây bức tường gạch cho chị Tr. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Tr 04 viên gạch và chiếc USB.

Riêng chiếc búa, T đã sử dụng để đập tường của chị Tr. Quá trình điều tra bị cáo T khai nhận đã vứt bỏ không biết ở đâu, cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không thu giữ được.

Tại Bản kết luận định giá số: 29/KL-H ĐĐGTS ngày 04/4/2023 Hồi đồng định giá tài kết luận: Xi măng Hoàng Long P300, trị giá 2,5 tạ x 128.000đ/tạ là 320.000 đồng, cát đen xây dựng, trị giá 1m^3 x 175.000đ/m^3 là 175.000 đồng, Gạch chỉ đặc đất nung, KT 20cm x10cm x 05cm, trị giá 1.200đ/viên x 438 viên là 525.600đ và tiền công thợ là 4 x 450.000đ/công là 1.800.000 đồng. Tổng trị giá thiệt hại tại thời điểm ngày 21/02/2023 là 2.820.600đ (Hai triệu tám trăm hai mươi nghìn sáu trăm đồng);

Tại Quyết định số: 87/QĐ-ĐTTH ngày 13/3/2023 Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phúc Yên trưng cầu Phòng kĩ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc đối với 01 tệp tin video thu giữ của anh Phạm Văn H, yêu cầu giám định: Thuyết minh diễn biến hành vi của các đối tượng xuất hiện trong tệp tin video gửi giám định. Ngày 25/4/2023, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã có bản kết luận giám định số: 1110/KL-KTHS đối với 01 USB đã thu giữ, kết quả: Trích xuất được 08 ảnh theo yêu cầu giám định, chuyển theo hồ sơ vụ án.

Tại Quyết định số: 86/QĐ-ĐTTH ngày 13/3/2023 của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phúc Yên trưng cầu Phòng kĩ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc đối với 01 tệp tin video thu giữ của chị Đường Kiều Tr, yêu cầu giám định: Thuyết minh diễn biến hành vi của các đối tượng xuất hiện trong tệp tin video gửi giám định. Ngày 24/4/2023, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh

Phúc đã có bản kết luận giám định số: 1102/KL-KTHS đối với 01 USB đã thu giữ, kết quả: Trích xuất được 03 ảnh theo yêu cầu giám định, được chuyển theo hồ sơ vụ án.

Tại Quyết định số: 142/QĐ-ĐTTH ngày 27/4/2023, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phúc Yên trưng cầu Viện khoa học hình sự Bộ công an giám định đoạn video do anh H cung cấp có bị cắt ghép, chỉnh sửa gì không. Ngày 11/7/2023, Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận số 3164, kết luận: Không phát hiện thấy dấu về cắp ghép, chỉnh sửa nội dung trong tệp video gửi giám định.

Quá trình điều tra xác minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành cho ông Phạm Văn H, anh Phạm Quốc V và ông Nguyễn Hữu Đ là người có mặt tại hiện trường tiến hành nhận dạng qua ảnh. Xác định người đập phá tường của chị Tr ngày 21/02/2023 là Diệp Văn T, sinh năm 1980; trú tại Thôn S, xã N, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc.

Tiến hành cho anh Nguyễn Hữu P, 1986 là hàng xóm nhà T và ông Nguyễn Văn H là trưởng thôn S; nhận dạng người trong đoạn video camera đã ghi lại hành vi của đối tượng đã đập, phá tường của chị Tr. Kết quả ông P và ông H đều xác định người nam giới đập, phá tường trong video là anh bị cáo Diệp Văn T, sinh năm 1980, trú tại Thôn S, xã N, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại chị Đường Kiều Tr yêu cầu bị cáo T bồi thường thiệt hại số tiền 2.820.600 đồng. Sau khi hồ sơ được chuyển sang Tòa án, bị cáo T đã tác động em trai là Diệp Văn N đứng ra bồi thường số tiền trên cho chị Tr, số tiền bồi thường này là tiền của bị cáo T. Chị Tr đã nhận lại số tiền trên, không có đề nghị gì khác và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Sau khi bị bắt tạm giam, truy tố và quá trình xét xử bị cáo Diệp Văn T đã T khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 14/CT-VKSPY ngày 10 tháng 01 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố Diệp Văn T về tội: "Cố ý làm hư hỏng tài sản", theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự;

Tại phiên toà, Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng đối với bị cáo Diệp Văn T; sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2, khoản 3 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Diệp Văn T 07 tháng đến 08 tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là từ 14 tháng đến 16 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội danh khác áp dụng khoản 4 Điều 328 của Bộ luật hình sự, đề nghị trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa. Không áp dụng khoản 5 Điều 178 của Bộ luật hình sự phạt bổ sung đối

với các bị cáo; vì bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, có tài sản là xe ô tô nhưng lại phải nuôi con học đại học.

*Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo T 01 xe ô tô nhãn hiệu KiaMorninh BKS 29A-753.57 màu xanh đã qua sử dụng. Trả lại cho bị cáo Diệp Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone đã cũ, nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án. Về trách nhiệm dân sự đã giải quyết, bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; nghe lời khai của bị cáo, ý kiến của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện theo quy định của pháp luật.

[2] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo Diệp Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như: Biên bản kiểm tra, xác định nơi xảy ra vụ việc; Bản ảnh, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Kết luận giám định, kết luận định giá, Biên bản nhận dạng và phù hợp với vật chứng đã thu giữ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 17 giờ 10 phút ngày 21/02/2023, tại thửa đất số 520, tờ bản đồ số 187; mang tên chị Đường Kiều Tr; thuộc thôn S, xã N, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc. Diệp Văn T đã có hành vi dùng búa đập, chân tay đạp đổ 01 phần bức tường gạch mới xây của chị Đường Kiều Tr; trị giá tài sản bị thiệt hại định giá là 2.820.600đ (Hai triệu tám trăm hai mươi nghìn sáu trăm đồng);

Hành vi nêu trên của bị cáo Diệp Văn T đã phạm tội: "Cố ý làm hư hỏng tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự; cụ thể khoản 1 Điều 178 quy định như sau:

"1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng, tài sản là di vật, cổ vật hoặc vật có giá trị lịch sử, văn hóa hoặc tài sản dưới 2.000.000đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến

50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm"

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố bị cáo theo Cáo trạng số: 14/CT - VKSPY ngày 10 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Diệp Văn T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an địa phương. Do vậy, cần phải đưa ra để xử lý nghiêm minh trước pháp luật nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân, tính chất vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy:

Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo Diệp Văn T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã tác động em trai, lấy tiền của bị cáo bồi thường cho người bị hại số tiền thiệt hại là 2.820.600 đồng và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đáng nhận được sự khoan hồng của pháp luật; Hội đồng xét xử thấy có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự . Vì vậy, không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam, mà cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao cho chính quyền địa phương nơi thường trú giám sát, giáo dục với mức án như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ để răn đe, phòng ngừa chung cũng như tạo điều kiện giúp bị cáo có cơ hội cải tạo trở T công dân có ích cho xã hội

[5] Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh và làm rõ tại phiên tòa, bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, có tài sản là chiếc xe ô tô nhưng lại phải nuôi con ăn học. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 178 của Bộ luật hình sự là phù hợp;

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Ông Phạm Văn H giao nộp 01 USB chứa 01 đoạn video được trích từ Camera an ninh của gia đình, ghi lại hành vi phạm tội của bị cáo T. Chiếc USB sau khi giám định xong; ông H đã xin lại chiếc USB, Công an đã trả lại cho ông H.

- Thu giữ của Diệp Văn T: 01 điện thoại di động màu đỏ đen, mặt sau của điện thoại ghi chữ Iphone, đã qua sử dụng và 01 ô tô nhãn hiệu Kia Morning BKS: 29A – 753.57 màu xanh đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định điện thoại di động và chiếc xe oto là tài sản hợp pháp của bị cáo T, không liên quan

đến hành vi phạm tội. Cần trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ chiếc điện thoại để đảm bảo việc thi hành án.

Thu giữ tại hiện trường 04 viên gạch chỉ đặc màu đỏ; chị Tr giao nộp 01 USB để đi giám giám định. Sau khi giám định chị Tr xin lại, Cơ quan điều tra đã trả lại chị Tr chiếc USB và 04 viên gạch.

- Đối với chiếc búa dài 30cm đến 40cm, đầu búa bằng kim loại, T đã sử dụng để đập tường của chị Tr. Quá trình điều tra bị cáo T khai nhận đã vứt bỏ không biết ở đâu, cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không thu giữ được, nên không xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại chị Đường Kiều Tr yêu cầu bị cáo T bồi thường thiệt hại một phần bức tường gạch bị phá trị giá là 2.820.600 đồng. Hiện bị cáo T đã bồi thường cho chị Tr số tiền trên, chị Tr không có đề nghị gì khác và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Diệp Văn T phạm tội: "Cố ý làm hư hỏng tài sản";

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 khoản 1, khoản 2, 3 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Diệp Văn T 07 (Bẩy) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 01 (Một) năm 02 (Hai) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Diệp Văn T cho Uỷ ban nhân dân xã Ngọc Thanh, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng Điều 299 và Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình sự, trả tự do cho bị cáo Diệp Văn T ngay tại phiên tòa; nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

*Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo T 01 xe ô tô nhãn hiệu KiaMorninh BKS 29A-753.57 màu xanh đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Diệp Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone đã cũ, nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 05 tháng 3 năm 2024, tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; buộc bị cáo Diệp Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng);

Bị cáo có mặt quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân T.P Phúc Yên;
- Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phúc Yên;
- Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên;
- Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- UBND xã Ngọc Thanh;
- Người tham gia tố tụng;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

LƯU THỊ THÚY